

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *2245* /SGDĐT-GDCN&GDTX
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục thường xuyên, năm học 2018-2019

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2018

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm: HN&GDTX tỉnh; GDNN-GDTX cấp huyện;
- Cơ sở GDTX; Các trung tâm ngoại ngữ, tin học, KNS, tư vấn du học.

Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành giáo dục và đào tạo (GD&ĐT); Công văn số 3846/BGDĐT-GDTX ngày 28/8/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với Giáo dục thường xuyên (GDTX) của Bộ GD&ĐT; Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 27/8/2018 về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018-2019; Quyết định số 2869/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2018-2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Sở GD&ĐT hướng dẫn các phòng GD&ĐT, trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên (HN&GDTX) tỉnh, các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX), cơ sở GDTX trong trường đại học, cao đẳng, trung tâm ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống (KNS), tư vấn du học (gọi chung là các đơn vị) về thực hiện nhiệm vụ GDTX, năm học 2018-2019, cụ thể:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục triển khai chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch số 3226/KH-UBND tỉnh ngày 13/6/2014 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 05/3/2014 của Tỉnh ủy về việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; thực hiện hiệu quả các Đề án về: Xây dựng xã hội học tập (XHHT) giai đoạn 2012-2020; Xóa mù chữ (XMC) đến năm 2020; Phát triển đào tạo từ xa giai đoạn 2015-2020; thực hiện Nghị Quyết số 01-NQ/TU ngày 12/11/2010 về xây dựng XHHT trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2010-2015, định hướng đến năm 2020 và Chỉ thị 04-CT/TU ngày 27/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch 3540/KH-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng XHHT, học tập suốt đời (HTSD) trong giai đoạn hội nhập quốc tế hiện nay, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành Trung ương khóa XII; Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch 36/KH-UBND ngày 05/3/2018 về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành Trung ương khóa XII.

Đẩy mạnh phong trào học tập trong cộng đồng gắn liền với nâng cao hiệu quả hoạt động GDTX, đáp ứng nhu cầu HTSD của mọi người dân, chú trọng phát triển các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn, tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa loại hình học tập, nội dung và hình thức tổ chức dạy học, tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục KNS. Tổ chức giáo dục khởi nghiệp, phân luồng học sinh (HS) sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 39/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015 của liên Bộ LĐ-TB&XH, Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ, về việc hướng dẫn sáp nhập trung tâm dạy nghề, trung tâm GDTX, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập cấp huyện, cải tiến để nâng cao hiệu quả của Trung tâm GDNN-GDTX theo hướng một cơ sở thực hiện nhiều nhiệm vụ. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở GDTX và trung tâm HTCD; thực hiện hiệu quả việc dạy văn hóa kết hợp với dạy trung cấp, tổ chức hoạt động giáo dục khởi nghiệp tại Trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX góp phần phân luồng HS sau THCS mở rộng các hoạt động đào tạo tin học, ngoại ngữ, KNS tại các trung tâm GDTX. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên (GV) Trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX để tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân và người lao động, bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ GV mầm non, phổ thông.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Kế hoạch, Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT

1. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Kế hoạch chung của ngành về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu phát triển của địa phương, tham mưu với UBND cấp huyện tổ chức rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng các hoạt động, triển khai hiệu quả, kịp thời nhiệm vụ GDTX tại địa phương phù hợp với quy định hiện hành nhằm phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, tạo điều kiện cho người dân được học tập thường xuyên cả về kiến thức văn hóa, nghề nghiệp và kỹ năng mềm để tiếp cận với cơ hội việc làm.

Đẩy mạnh phong trào xây dựng XHHT và HTSD trong giai đoạn hội nhập quốc tế tại địa phương, tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, có kế hoạch, giải pháp cụ thể, cách làm thiết thực, cụ thể, bám sát kế hoạch, chương trình hành động; thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đổi mới công tác quản lý, có giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ GV và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn. Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ GV và cán bộ quản lý, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng thường xuyên GV và cán bộ quản lý phù hợp; tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ GV làm công tác giáo dục hướng nghiệp, GDTX.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đổi mới công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn định hướng nghề nghiệp và phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS, đảm bảo mọi người dân dễ dàng tiếp cận với các thông tin về dạy nghề và nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, của tỉnh và toàn xã hội. Có giải pháp hữu hiệu cho việc thực hiện phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS, đảm bảo tỷ lệ phân luồng HS sau THCS theo lộ trình tại Quyết định 3429/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh phân luồng sau THCS trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020.

Chỉ đạo các Trung tâm có kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ theo yêu cầu hội nhập, xây dựng tủ sách lớp học, tủ sách dùng chung tại các trung tâm GDTX, tạo điều kiện thuận lợi cho HV đọc sách, hình thành thói quen đọc sách; mở các lớp giáo

dục kĩ năng, phương pháp đọc sách cho người dân trong cộng đồng góp phần phát triển văn hóa đọc.

Chia sẻ mô hình GDTX hoạt động hiệu quả, tìm kiếm, cung cấp thông tin giới thiệu về những tổ chức/cá nhân tiêu biểu, điển hình có cách làm sáng tạo, những mô hình linh hoạt, hữu ích đã triển khai để nhân rộng, lan tỏa trong toàn ngành, tới xã hội.

Quản lí, chỉ đạo hiệu quả các hoạt động giảng dạy ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài; hoạt động giáo dục KNS và hoạt động ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục theo phân cấp. Giám sát hoạt động đào tạo tại các trung tâm ngoại ngữ, tin học, KNS, hoạt động dịch vụ tư vấn du học, liên kết đào tạo trên địa bàn.

2. Đối với các trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX

Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, thái độ và hành vi của cán bộ, GV, HV; phát huy hiệu quả trong đổi mới công tác quản lí theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lí tài chính, tài sản, tổ chức nhân sự. Tăng cường công tác tự kiểm tra trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tăng cường các biện pháp quản lí theo hướng chuyên sâu, chuẩn hóa nhằm đảm bảo nền nếp, kỉ cương trong dạy học; chấn chỉnh kịp thời những sai phạm về chuyên môn, về đạo đức nhà giáo, thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, tạo động lực thi đua trong giảng dạy, học tập, rèn luyện để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Thực hiện hiệu quả các hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Trao đổi, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm quản lí và tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ. Tăng cường xây dựng môi trường sư phạm trong các Trung tâm, tổ chức rút kinh nghiệm kịp thời để có giải pháp nâng cao chất lượng, cải thiện kết quả kì thi THPT quốc gia.

Tổ chức, lựa chọn hình thức giảng dạy, ôn luyện các môn văn hóa theo hướng phát huy tính tích cực, tự học, phát triển năng lực của HV; đổi mới nội dung, phương pháp, cách thức kiểm tra đánh giá theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đơn vị và bám sát chỉ đạo của ngành. Thực hiện học văn hóa theo chương trình GDTX kết hợp với học trung cấp theo hướng hiệu quả, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Quan tâm công tác bồi dưỡng thường xuyên ngay tại đơn vị cho đội ngũ GV (kể cả GV thỉnh giảng) thông qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, trao đổi, tự học.

Tổ chức tốt hoạt động “tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp HV làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong trung tâm. Tổ chức thường xuyên, nghiêm túc nghi thức chào cờ, hát Quốc ca đầu tuần để hoạt động này trở thành nền nếp, tạo sức lan tỏa sâu rộng.

3. Đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học

Thực hiện nghiêm túc các Quy định của Chính phủ về đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT thay thế Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28/01/2011 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm ngoại ngữ, tin học và các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, đặc biệt là công tác quản lí GV người nước ngoài.

Đối với công tác quản lí, tổ chức hoạt động giáo dục kĩ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn: số 2945/SGDĐT-GDCN&GDTX ngày 02/11/2017; số 2359/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2017 của Sở GD&ĐT.

Có Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, GV trung tâm, nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ bắt kịp xu thế, nhu cầu của xã hội. Học tập các mô hình giảng dạy ngoại ngữ mới, ngoại ngữ cộng đồng, ngoại ngữ với khoa học.

4. Đối với tổ chức hoạt động KNS, tư vấn du học

Bám sát hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT về việc quản lý hoạt động giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và các công văn hướng dẫn của Sở GD&ĐT việc tổ chức giáo dục KNS tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX. Xây dựng và lựa chọn các chương trình giáo dục KNS và giáo dục ngoài giờ chính khóa phù hợp với đối tượng người học nhằm thu hút người học, góp phần hình thành, phát triển những KNS, giá trị sống cơ bản, cần thiết cho HS, sinh viên và người dân trong cộng đồng.

Các Tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

II. Đẩy mạnh các hoạt động xây dựng XHHT

1. Đối với phòng GD&ĐT

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch xây dựng XHHT; đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động của trung tâm HTCD theo hướng hiệu quả; Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về giáo dục đối với các trung tâm trên địa bàn; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trong địa phương, huy động mọi lực lượng tham gia xây dựng XHHT, HTSD;

Rà soát, tăng cường các giải pháp để thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Đề án 89 của TTCP về “Xây dựng XHHT giai đoạn 2012 - 2020” và 07 Đề án thành phần của Đề án 89¹; Tiếp tục phối hợp với các lực lượng xã hội, cơ quan truyền thông, các tổ chức hội, ban ngành, đoàn thể tiếp tục tham mưu với huyện ủy, UBND cấp huyện tuyên truyền về Đề án 89; xây dựng tiêu chí đánh giá phong trào thi đua của cấp ủy, cơ quan, cán bộ, đảng viên, người lao động gắn với nội dung xây dựng XHHT².

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, giám sát, đôn đốc, tham mưu tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Đề án 89 tại địa phương.

¹ 07 Đề án thành phần của Đề án 89: Đề án 692 “Xóa mù chữ đến năm 2020” (Kế hoạch số 6716/KH-UBND ngày 09/12/2013); Đề án 208 “Đẩy mạnh các hoạt động HTSD trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”; Đề án 281 “Đẩy mạnh phong trào HTSD trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” (Kế hoạch số 4156/KH-UBND ngày 31/7/2014 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 20/02/2014), Đề án 1559 “Phát triển đào tạo từ xa giai đoạn 2015-2020” trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 7541/KH-UBND ngày 09/12/2015), Đề án 2053 “Truyền Thông về xây dựng XHHT”; Đề án 231 “Đẩy mạnh các hoạt động HTSD trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp (khu công nghiệp) đến năm 2020” (Quyết định số 231/QĐ-TTg ngày 13/02/2015); Đề án 329 (QĐ 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017) về phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 26/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh và Kế hoạch số 161/KH-BGDĐT ngày 26/3/2018 của Bộ GD&ĐT).

² Nghị quyết số 01-NQ/TV ngày 12/11/2010, Chỉ thị 04-CT/TU ngày 27/4/2017; Kế hoạch 1624/KH-SGD&ĐT-BCH&ĐBP ngày 03/7/2018 về việc triển khai thực hiện Chương trình phối hợp “Đẩy mạnh công tác xây dựng XHHT” ở địa bàn biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2018 - 2025 của Sở GD&ĐT và Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng (BĐBP) Quảng Ninh thực hiện Chương trình phối hợp số 633/CTr-BTLBP-BGD&ĐT ngày 02/3/2018 của Bộ GD&ĐT và Bộ Tư lệnh BĐBP.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý xây dựng kế hoạch triển khai tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 24/02/2014 của TTCP về Ngày Sách Việt Nam vào tháng 4/2019 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 theo chỉ đạo tại Công văn số 2027/SGD&ĐT-GDCN&GDTX ngày 09/8/2018 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 26/10/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án 329 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và Kế hoạch số 161/KH-BGD&ĐT ngày 26/3/2018 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện Đề án 329 (QĐ 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của TTCP); chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động phát triển văn hóa đọc gắn với các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và phù hợp với điều kiện vùng miền.

Chủ động phối hợp với các cấp Hội Khuyến học, các đơn vị trên địa bàn, Đoàn (trạm) biên phòng: (1) đẩy mạnh xây dựng XHHT, HTSD trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và vai trò hạt nhân của trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX trong hỗ trợ trung tâm HTCD; (2) nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các trung tâm HTCD; (3) tổ chức tập huấn cho Giám đốc (phó GD) trung tâm HTCD và các GV biệt phái; (4) thúc đẩy việc học tập của người lớn: xây dựng chương trình và triển khai bồi dưỡng về phương pháp giáo dục cho người lớn tại các cơ sở GDTX; (5) đẩy mạnh các hoạt động: huy động HS ra lớp, HV tham gia lớp xóa mù chữ; phát động cuộc vận động “Ba đờ đầu”; (6) tổ chức vinh danh, khen thưởng GV, HS, SV, HV đạt thành tích xuất sắc; biểu dương gương sáng tự học để lập thân, lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng công việc góp phần xóa đói, giảm nghèo, tăng trưởng kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa mới; tuyên dương nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả trong việc triển khai thực hiện phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT; (7) thực hiện nghiêm túc việc thu thập minh chứng, mốc thời gian đánh giá, xếp loại cộng đồng học tập cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGD&ĐT ngày 12/12/2014 của Bộ GD&ĐT; đánh giá, xếp loại trung tâm HTCD (8) định hướng hoạt động HTSD để thành phố Hạ Long và thành phố Uông Bí trở thành thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

Phối hợp với Hội khuyến học các cấp củng cố, kiện toàn tổ chức hội khuyến học (Chi hội khuyến học, Ban khuyến học) ở các cơ sở giáo dục; tăng cường thực hiện chức năng giám sát, phản biện, xây dựng quỹ khuyến học.

Phối hợp với Hội Khuyến học và các đơn vị có liên quan tham mưu với UBND cấp huyện tổ chức hoạt động hưởng ứng Tuần lễ hưởng ứng HTSD năm 2018 tại địa phương (từ ngày 01/10 đến ngày 07/10/2018) và khai giảng năm học mới tại các trung tâm HTCD theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT với các hoạt động có ý nghĩa, thiết thực, hiệu quả, quy mô được đầu tư, nội dung phong phú, phương pháp tuyên truyền đặc sắc.

Chỉ đạo các trung tâm HTCD xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch bồi dưỡng và lựa chọn định hướng phát triển của trung tâm HTCD phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu của người dân và đặc điểm dân cư.

Chỉ đạo hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phối hợp với trung tâm HTCD và Đoàn (trạm) biên phòng tổ chức các lớp học XMC, các lớp tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật, nội dung đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tuyên truyền cho HS, SV, người dân về biên giới quốc gia; các hiệp định, hiệp ước biên giới; 03 văn kiện pháp lý sau phân giới cắm mốc; giới thiệu

lịch sử đường biên giới, cột mốc biên giới; đặc biệt chú trọng giáo dục về chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu kế hoạch tập huấn nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức chính trị, pháp luật và KNS cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. Đầu tư các thiết chế văn hóa, phòng đọc, thư viện, trang bị tủ sách ... Thành lập các tổ tư vấn, văn phòng tư vấn kiến thức, kỹ năng ... để kịp thời giải đáp và đề xuất các phương án giải quyết những thắc mắc, tâm tư, nguyện vọng của công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Chủ động tham mưu kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án xây dựng XHHT theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính; tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ cho các hoạt động của trung tâm HTCĐ; huy động mọi nguồn lực trong cộng đồng bằng các hình thức xã hội hóa; huy động Dự án hỗ trợ kinh nghiệm và tài chính cho trung tâm HTCĐ; xây dựng hệ thống học liệu mở.

2. Đối với trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX

Phát triển nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động của trung tâm, thực hiện tốt các nghiệp vụ: giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, dạy nghề, tư vấn.

Đa dạng hoá nội dung, chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội.

Tăng cường tư vấn, hỗ trợ, tổ chức các hoạt động tại các trung tâm HTCĐ.

Phối hợp với Phòng GD&ĐT thực hiện hiệu quả chương trình XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; Trung tâm chú trọng triển khai chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu người học, mở các lớp học tập cho người lớn, đảm bảo linh hoạt về thời gian, địa điểm, tăng cường hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học; phối hợp với các trường phổ thông tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng cho HS tới thôn, khu, bản, gia đình HS.

Phối hợp thực hiện kế hoạch xây dựng XHHT, HTSĐ, triển khai mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Đơn vị học tập” trong đơn vị.

3. Đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học

Củng cố, phát triển mô hình giảng dạy đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho HS, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Lên kế hoạch trong công tác phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể, cộng đồng, trung tâm GDTX trong phong trào toàn dân học ngoại ngữ, ngoại ngữ cho cộng đồng,...

4. Đối với tổ chức hoạt động KNS, tư vấn du học

Xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng phù hợp với mọi lứa tuổi và ngành nghề theo nhu cầu xã hội để tăng cường giáo dục KNS trong HS, SV, HV, người lao động; giúp tăng tỷ lệ người dân trong cộng đồng được tham gia học tập chương trình giáo dục KNS để xây dựng cuộc sống cá nhân, cộng đồng ngày càng tốt hơn.

III. Đẩy mạnh công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau biết chữ (GDTTSBC)

1. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

Tích cực tham mưu với UBND cấp huyện triển khai Kế hoạch số 6716/KH-UBND ngày 09/12/2013 của UBND tỉnh về Đề án “XMC đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) các cấp. Phân công cụ thể, ổn định lãnh đạo, chuyên viên, phụ trách công tác XMC. Tham

mưu hỗ trợ kinh phí cho công tác PCGD, XMC từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

Chủ động xây dựng Chương trình, kế hoạch thực hiện công tác XMC phù hợp với thực tiễn của địa phương; tăng cường các giải pháp thiết thực nhằm đạt các mục tiêu của Kế hoạch, đặc biệt là kế hoạch thực hiện chỉ tiêu XMC và chống tái mù cho đồng bào dân tộc thiểu số, phối hợp với trung tâm GDNN-GDTX, Bộ đội Biên phòng làm tốt công tác XMC và xây dựng trung tâm HTCD ở các xã biên giới, hải đảo, những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Tích cực vận động người trong độ tuổi 15-60 còn mù chữ ra lớp học XMC và GDTTSKBC, đảm bảo duy trì, củng cố và nâng chuẩn XMC. Đặc biệt quan tâm đến trẻ em gái, phụ nữ, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, ngư dân làng chài.

Tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo xã, phường, thị trấn và các trường học trên địa bàn tổ chức việc điều tra đến hộ gia đình, thu thập thông tin chính xác về số người mù chữ, tái mù chữ trên địa bàn. Trên cơ sở kết quả điều tra, danh sách số người mù chữ, tái mù chữ, phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX xây dựng chương trình, kế hoạch dạy các lớp XMC và GDTTSKBC.

Chủ động tham mưu với UBND cấp huyện các chính sách phục vụ công tác XMC, hỗ trợ người học XMC. Nghiên cứu, vận dụng các giải pháp XMC hiệu quả, bền vững, phù hợp với đặc điểm, điều kiện từng vùng miền. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, GV về đổi mới phương pháp dạy và học XMC gắn với phát triển cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng dạy học, tạo động cơ và tăng hứng thú cho người học (vận dụng phương pháp Reflect). Phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX khuyến khích học viên XMC tham gia chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ với những nội dung thiết thực với đời sống lao động sản xuất ở các TTHTCD nhằm củng cố kết quả biết chữ, hạn chế tình trạng tái mù chữ.

Đẩy mạnh công tác phối hợp, huy động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong xã hội tham gia công tác XMC (tuyên truyền, vận động người đi học, tổ chức lớp học, dạy XMC và GDTTSKBC,...).

Chỉ đạo thường xuyên điều tra, cập nhật thông tin về công tác XMC trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục của Bộ GD&ĐT đúng thời gian, đảm bảo chính xác theo thực tế, đảm bảo quy định trong điều kiện, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, XMC.

Tham mưu UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch và thành lập đoàn kiểm tra công tác PCGD-XMC tại cơ sở; ban hành quyết định công nhận công tác PCGD-XMC cho các xã, phường, thị trấn và đề nghị UBND tỉnh công nhận kết quả công tác PCGD-XMC của địa phương.

2. Đối với trung tâm HN&GDTX; GDNN-GDTX

Các trung tâm: HN&GDTX; GDNN-GDTX phối hợp với phòng GD&ĐT thực hiện Chương trình XMC và GDTTSKBC, kế hoạch công tác XMC, gắn các hoạt động của trung tâm với các hoạt động ở các trung tâm HTCD trong cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ nhằm củng cố kết quả biết chữ, hạn chế tình trạng tái mù chữ, điều tra đến hộ gia đình, thu thập thông tin về số người mù chữ, tái mù chữ trên địa bàn.

Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn việc thực hiện Kế hoạch số 6716/KH-UBND ngày 09/12/2013 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án XMC đến năm 2020 với Kế hoạch 7541/KH-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án phát triển đào tạo từ xa giai đoạn 2015-2020 trong các hoạt động của đơn vị.

IV. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ sở GDTX

1. Đối với trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX, cơ sở GDTX

Tích cực tham mưu với UBND cấp huyện tăng cường nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, trong dạy và học, định hướng hoạt động, duy trì, phát triển bền vững các trung tâm GDTX cấp huyện nhằm thực hiện tốt nhiều nhiệm vụ (giáo dục thường xuyên, giáo dục kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp, dạy nghề) đồng thời tham gia tích cực thúc đẩy hoạt động tại các trung tâm HTCĐ (mô hình GDTX cấp xã) để đạt kết quả theo lộ trình của đề án xây dựng XHHT nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội địa phương.

Có giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng đội ngũ GV để làm đầu mối tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ GV mầm non, phổ thông và thường xuyên.

Tăng cường huy động nguồn lực về cơ sở vật chất, đội ngũ GV trên địa bàn để tiếp nhận mọi HV có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT theo chỉ đạo của ngành.

Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc tổ chức các lớp học theo chương trình GDTX cấp THPT kết hợp với học Trung cấp. Tiếp tục tổ chức và nâng cao hiệu quả mô hình này; chú trọng hoạt động dạy nghề, nâng cao chất lượng và năng lực đào tạo nghề nhằm đẩy mạnh phân luồng HS sau THCS trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức học tập nâng cao trình độ văn hóa cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã, người lao động trên địa bàn (đặc biệt quan tâm khu công nghiệp, khu chế xuất). Bồi dưỡng kiến thức văn hóa cho thanh niên đi xuất khẩu lao động tại các huyện nghèo.

Tiếp tục chủ động phối hợp với phòng GD&ĐT, Hội khuyến học các cấp tổ chức tư vấn, hỗ trợ các trung tâm HTCĐ về tài liệu học tập, tập huấn cho cán bộ quản lý, báo cáo viên của trung tâm HTCĐ.

Đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp, gắn dạy nghề với công tác hướng nghiệp, định hướng khởi nghiệp. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông, khuyến khích việc dạy nghề truyền thống của địa phương.

2. Đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học

Các trung tâm ngoại ngữ, tin học xác định vị trí, nhiệm vụ và quyền hạn của trung tâm; tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT và các hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT về công tác quản lý, chất lượng dạy và học ngoại ngữ, các điều kiện để triển khai hoạt động đào tạo.

Đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết (Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ GD&ĐT về chương trình GDTX về tiếng Anh thực hành ban hành), đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường kỹ năng nghe, nói theo yêu cầu của Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 đáp ứng khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GD&ĐT. Đa dạng hóa Chương trình học theo khung chương trình của Bộ GD&ĐT để phù hợp với các đối tượng HV, phân loại HV theo lứa tuổi và theo trình độ để nâng cao chất lượng đào tạo.

Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ quản lý các trung tâm ngoại ngữ, tin học; tổ chức đánh giá, phân loại, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ GV; Tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động nhằm hoàn thành các mục tiêu của Đề án

"Xây dựng XHHT giai đoạn 2012-2020", quan tâm xây dựng và phát triển cộng đồng học tập ngoại ngữ; tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình "Câu lạc bộ ngoại ngữ cộng đồng" nhằm tăng cường năng lực giao tiếp ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đáp ứng nhu cầu người dân trong xu thế hội nhập.

Tổ chức các hoạt động đào tạo theo hướng linh hoạt, sát với đối tượng, nắm vững chương trình chính khóa đối với từng độ tuổi HS để tổ chức các lớp học tại trung tâm đạt hiệu quả cao. Các hoạt động liên kết, phối hợp, hỗ trợ đào tạo, hội giảng, tọa đàm, tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cần tuân thủ đúng quy trình tại Công văn hướng dẫn quản lý hoạt động giảng dạy ngoại ngữ của người nước ngoài tại cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh từ năm học 2017-2018. Kiểm tra, cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, đặc biệt là hoạt động quản lý người nước ngoài theo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT. Thực hiện các quy định về hồ sơ, sổ sách chuyên môn, lưu trữ hồ sơ theo Công văn số 2900/SGDĐT-GDCN&GDTX ngày 11/11/2016 của Sở GD&ĐT.

Công khai thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng, thời gian thành lập, thời gian, địa điểm được cấp phép hoạt động; công khai thông tin về danh sách HV được cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học trên trang thông tin của đơn vị (website, fanpage, facebook, zalo,...). Thông tin phải được cập nhật thường xuyên.

Huy động nguồn lực, đầu tư thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của trung tâm đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Khuyến khích các hoạt động hợp tác quốc tế tại các trung tâm ngoại ngữ, tin học.

Thực hiện hiệu quả đề án tăng cường kỹ năng giao tiếp tiếng Anh, làm quen tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cho HS tại các trường phổ thông trên cơ sở đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt, đáp ứng nhu cầu phụ huynh và HS, tổ chức chương trình học theo hướng thiết thực, hiệu quả, đảm bảo chất lượng, chú trọng tăng cường kỹ năng nghe và kỹ năng nói, không tổ chức dạy lại chương trình chính khóa.

Nghiêm cấm tổ chức hoạt động đào tạo ngoại ngữ khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép: chưa có quyết định thành lập đã tổ chức khai trương, chưa cấp phép hoạt động đã tổ chức đào tạo, để GV người Việt Nam, người nước ngoài không có giấy phép lao động, không đủ bằng cấp trình độ đứng lớp giảng dạy, không trình bổ sung giám đốc trung tâm ngoại ngữ khi đơn vị có sự thay đổi về nhân sự. Chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong việc tổ chức đào tạo, liên kết đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ, tin học nhằm đảm bảo quyền lợi người học và đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

Báo cáo định kỳ về thông tin về GV người nước ngoài (cập nhật hằng tháng và khi có sự thay đổi GV).

3. Đối với tổ chức hoạt động KNS, tư vấn du học

Các đơn vị hoạt động giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa bảo đảm chất lượng giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; quản lý, lưu giữ hồ sơ, bao gồm: hồ sơ đăng ký; danh sách người dạy; danh sách người học; kế hoạch, tài liệu; hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành; chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp; thực hiện báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

Đơn vị tư vấn du học cần hợp tác, liên kết với đối tác có uy tín trong và ngoài nước để làm thủ tục cho HS du học theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình tư vấn, đơn vị đặt vấn đề hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi chính đáng của du HS khi học tập, lao động ở nước

ngoài, cam kết với gia đình du HS sẽ phối hợp với các bên liên quan giải quyết vướng mắc phát sinh như: HS bị tai nạn, đau ốm, gặp rủi ro trong thời gian học tập. Tạo điều kiện giúp đỡ HS trong học tập, sinh hoạt và hỗ trợ công việc làm thêm ở nước ngoài. Giữ liên lạc với nhà trường, HS để thông báo kết quả học tập cho phụ huynh, người bảo lãnh...

Các tổ chức dịch vụ tư vấn du học thực hiện tốt chế độ báo cáo hàng năm theo quy định tại Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế quản lý công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài; Thông tư số 34/2017/TT-BGDĐT ngày 25/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài; Điều 13, Quyết định số 05/2013/QĐ-TTg ngày 15/01/2013 quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập.

4. Đối với các trung tâm HTCĐ

Trung tâm HTCĐ cần phát huy hiệu quả công tác quản lý; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực và đặc điểm học tập của người lớn, giúp người học áp dụng các tri thức, kỹ năng vào cuộc sống.

Đẩy mạnh mô hình trung tâm HTCĐ hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững gắn với phát triển kinh tế tại địa phương, tăng cường tự chủ tài chính để làm điểm cho các trung tâm HTCĐ nghiên cứu, học tập, nhân rộng.

Huy động các nguồn lực trong cộng đồng bằng các hình thức xã hội hóa (sự tham gia của các cơ quan, tổ chức kinh tế, xã hội, các nhà hảo tâm, các chuyên gia, đóng góp của người học, ...) cho hoạt động tại trung tâm HTCĐ.

Tham mưu chế độ chính sách và kinh phí hằng năm theo Công văn số 4122/UBND-TM2 ngày 01/11/2006, QĐ 3607/2010/QĐ-UBND ngày 02/12/2010 về việc quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với trung tâm HTCĐ (sau khi có Thông tư 96/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính); Công văn số 4261/SGDĐT-KHTC ngày 19/12/2011 của Sở GD&ĐT; phối hợp với các Phòng chức năng của địa phương tiếp tục tham mưu chính sách hỗ trợ thêm cho các hoạt động của các trung tâm HTCĐ bám sát Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ Tài chính.

Phối hợp với trung tâm GDNN-GDTX trong việc xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển trung tâm HTCĐ, đồng thời tổ chức các lớp học đáp ứng nhu cầu học tập của người dân, huy động các chuyên gia, GV, báo cáo viên, người có kinh nghiệm trong các lĩnh vực của đời sống tham gia cùng với ban giám đốc trung tâm HTCĐ. Mời cán bộ, chiến sỹ Đoàn (trạm) biên phòng tham gia làm báo cáo viên cho các lớp tập huấn với nội dung tuyên truyền cho HS, sinh viên, người dân tại các trung tâm HTCĐ.

Tổ chức đánh giá, xếp loại trung tâm HTCĐ theo hướng dẫn tại Công văn số 2553/BGDĐT-GDTX ngày 18/4/2013 của Bộ GDĐT và Công văn số 1352/SGDĐT-GDTX ngày 14/5/2013 của Sở GD&ĐT. Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của trung tâm HTCĐ, triển khai đồng bộ các giải pháp để trung tâm HTCĐ hoạt động hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

Tổ chức tập huấn giảng dạy, biên soạn các bài giảng phù hợp với yêu cầu của địa phương dựa theo bộ học liệu cho trung tâm HTCĐ do Sở GD&ĐT phát hành.

Tăng cường giao lưu, học tập kinh nghiệm giữa các trung tâm HTCĐ trên địa bàn cấp huyện, tỉnh và các địa phương khác.

Tham gia các đợt tập huấn của địa phương và của Sở GD&ĐT tổ chức cho cán bộ quản lý, GV, báo cáo viên của các trung tâm HTCĐ hằng năm.

V. Đổi mới quản lý giáo dục thường xuyên

1. Tăng cường vai trò quản lý của các phòng Giáo dục và Đào tạo

Phòng GD&ĐT bố trí bộ phận phụ trách về GDTX, phân công lãnh đạo phụ trách và bố trí 01 chuyên viên chuyên trách theo dõi lĩnh vực GDTX: xây dựng học tập, xóa mù chữ, trung tâm HTCD, phụ trách đề án tăng cường có sự tham gia của người nước ngoài, đầu mối giúp UBND cấp huyện quản lý trung tâm GDNN-GDTX, quản lý về trung tâm ngoại ngữ, tin học, KNS, tư vấn du học (báo cáo họ tên người được phân công phụ trách theo lĩnh vực hoặc trưởng đầu mối phụ trách GDTX, số điện thoại liên lạc, khi có sự phân công thay mới cần báo cáo cập nhật kịp thời để tránh gián đoạn trong công tác chỉ đạo).

Tham mưu cho UBND cấp huyện chỉ đạo trung tâm GDNN-GDTX thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ, Tỉnh, Bộ, Sở ngành và địa phương. Phối hợp với Trung tâm để thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển GD&ĐT tại địa phương.

Tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn đối với các hoạt động về GDTX trong việc kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, phát hiện và báo cáo kịp thời với các cấp thẩm quyền chịu trách nhiệm quản lý nhà nước theo lãnh thổ và quản lý về chuyên môn.

2. Công tác thanh kiểm tra của Sở GD&ĐT

Sở GD&ĐT tiến hành thanh, kiểm tra, giám sát định kỳ các đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ năm học đối với GDTX; giám sát hoạt động giảng dạy, đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ theo chương trình GDTX. Kiểm tra việc thực hiện quy định về hồ sơ, sổ sách, thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến và việc đánh giá xếp loại HV trong các đơn vị GDTX.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động GDTX trên địa bàn; giám sát hoạt động trên địa bàn đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học, KNS, tư vấn du học; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong việc tổ chức hoạt động, đào tạo, liên kết đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, kinh doanh dịch vụ tư vấn du học nhằm đảm bảo quyền lợi cho người học và đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật; không để xảy ra tình trạng còn đơn vị hoạt động GDTX không phép, trái quy định trên địa bàn.

Phối hợp với địa phương trong giám sát công tác quản lý của người đứng đầu; thực hiện quy chế dân chủ; nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên; quy định đạo đức nhà giáo; thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học và các chế độ, chính sách đối với người học; quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí, các nguồn lực tài chính khác; công tác xã hội hóa giáo dục và thực hiện các quy định khác của pháp luật về GDTX.

Phối hợp các Sở ban ngành, địa phương kiểm tra, giám sát các trung tâm ngoại ngữ tin học, KNS, tư vấn du học định kỳ 1 năm/ lần và kiểm tra đột xuất khi có kiến nghị của người dân về công tác đào tạo bồi dưỡng, thực hiện cam kết theo đề án về điều kiện hoạt động (chương trình giảng dạy, cơ sở vật chất, đội ngũ, cơ chế thu chi, quy chế...) tại các trung tâm. Phối hợp với Công an tỉnh rà soát, chấn chỉnh các đơn vị tổ chức giảng dạy ngoại ngữ, tin học, KNS, tư vấn du học trái phép trên địa bàn.

Phối hợp với các địa phương trong việc kiểm tra, giám sát việc đánh giá, xếp loại trung tâm HTCD và đánh giá Cộng đồng học tập cấp xã theo chỉ đạo.

3. Công tác thông tin báo cáo và thi đua, khen thưởng

Thủ trưởng các đơn vị cần chỉ đạo thực hiện nghiêm túc báo cáo định kì, đột xuất, gửi báo cáo đúng thời hạn, thông tin đầy đủ, số liệu cập nhật, phân tích nguyên nhân, rõ giải pháp thực hiện.

Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, tiêu chí rõ ràng, gắn với hiệu quả công việc, đánh giá hằng năm theo các tiêu chí cụ thể; khuyến khích các đơn vị đề xuất các giải pháp đổi mới, sáng tạo trong giáo dục.

Sở GD&ĐT yêu cầu các phòng GD&ĐT nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện; các trung tâm và các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện hiệu quả phù hợp để góp phần lập thành tích cao trong năm học 2018-2019./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban tuyên giáo TU (báo cáo);
- Vụ GDTX Bộ GD&ĐT (báo cáo);
- Giám đốc, các Phó GD Sở GD&ĐT;
- Các Sở ngành liên quan;
- UBND cấp huyện;
- Các Phòng, Ban, Thanh tra Sở (để p/h);
- Các trường đại học, cao đẳng, Trung cấp;
- Các trường có cấp THPT;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, GDCN&GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Văn Hối